Inspire SCHOOLS
HỆ THỐNG TRƯỜNG KHAI NGUYÊN

GLOBAL RECOGNITION & ACCREDITATION
WORLD'S BEST SCHOOL PRIZES TOP 10 FINALIST 2026 | Google for Education Reference School | STEM ACCREDITED

BÁO BÀI - LỚP 1A – ISP08

Class Assignment Report - Grade 1A

*(Tuần/week: **4** Từ ngày/From **07/09/2026** đến ngày/To **11/09/2026**)*
*GVCN/ Homeroom Teacher: **Đoàn Lâm Ngọc Diễm***

Thứ - Ngày Day - Date	Tiết Period	Môn học Subject	Nội dung học tập Lesson Details	Dặn dò Preparation Notes
Thứ Hai ***Monday*** **07/09/2026**	**1**	**English**	Course Book 1	Unit 2: Playtime	Lesson 5	Pages: 18	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	2	**Tiếng Việt**	Bài 11: l i K k - Tiết 1	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	3	**Tiếng Việt**	Bài 11: l i K k - Tiết 2	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	4	**STEAM Lab**	Bóng bay dính hút – Đẩy nhau ra	Chuẩn bị kéo và bút màu
	5	**STEAM Lab**	Bóng bay dính hút – Đẩy nhau ra	Chuẩn bị kéo và bút màu
	6	**English (Expat)**	P1 — Unit 2: Playtime	Lesson 6	Pages: 19	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	7	**English (Expat)**	P2 — Unit 2: Playtime	Lesson 6	Pages: 19	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	8	**English**	Course Book 1	Unit 2: Playtime	Lesson 5	Pages: 18	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	9	**Hệ thống đại sứ**		
Thứ Ba ***Tuesday*** **08/09/2026**	**1**	**Tiếng Việt**	Bài 12: H h L l - Tiết 1	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	2	**Tiếng Việt**	Bài 12: H h L l - Tiết 2	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	3	**Wellbeing**	Bài 4: Khi cơn giận ghé thăm	Thực hành hoạt động về nhà
	4	**Toán**	Bài 4: So sánh số - Tiết 1	SGK Toán 1, VBT Toán 1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	5	**Toán**	Bài 4: So sánh số - Tiết 2	SGK Toán 1, VBT Toán 1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	6	**English**	Grammar Friends 1 | Unit 2: Playtime | Pages: 14 & 15	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)



	7	**English**	Course Book 1 | Unit 2: Grammar	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	8	**Math**	Bài 4. So sánh số	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	9	**Không gian học tập**		
Thứ Tư *Wednesday* 09/09/2026	**1**	**English (Expat)**	P3 — Unit 2: Playtime | Pages: 12 + 13	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	2	**Tiếng Việt**	Bài 13: U u Ư ư - Tiết 1	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	3	**Tiếng Việt**	Bài 13: U u Ư ư - Tiết 2	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	4	**Math**	Bài 4. So sánh số	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	5	**Toán**	Bài 4: So sánh số - Tiết 3	SGK Toán 1, VBT Toán 1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	6	**Bơi**	Nước chạm tay, chân, mặt - Làm ướt tay, chân, vai, gáy, mặt. - Kiểm soát cảm giác nước.	- Chuẩn bị đồ bơi, kính bơi, khăn tắm và đồ thay. - Mang đầy đủ vật dụng cá nhân cần thiết. - Đảm bảo sức khỏe; tuân thủ quy định an toàn hồ bơi.
	7	**Bơi**	Nước chạm tay, chân, mặt - Làm ướt tay, chân, vai, gáy, mặt. - Kiểm soát cảm giác nước.	- Chuẩn bị đồ bơi, kính bơi, khăn tắm và đồ thay. - Mang đầy đủ vật dụng cá nhân cần thiết. - Đảm bảo sức khỏe; tuân thủ quy định an toàn hồ bơi.
	8	**English (Expat)**	P4 — Unit 2: Playtime	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	9	**Hệ thống đại sứ**		
Thứ Năm *Thursday* 10/09/2026	**1**	**Global Perspectives**	Lesson 1.1 Who are my family members?: Draw or use a photo of people at home (p. 13)	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	2	**Nghệ thuật sáng tạo**	MỸ THUẬT: Sáng tạo từ hình tròn	Mang đầy đủ dụng cụ học tập: màu, vở vẽ, bút chì, gôm, kéo
	3	**Nghệ thuật sáng tạo**	MỸ THUẬT: Sáng tạo từ hình tròn	Mang đầy đủ dụng cụ học tập: màu, vở vẽ, bút chì, gôm, kéo



	4	**Tiếng Việt**	Bài 14: Ch ch Kh kh - Tiết 1	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	5	**Tiếng Việt**	Bài 14: Ch ch Kh kh - Tiết 2	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	6	**Global Citizen Competencies**	Bài 4: Hôm nay tốt hơn hôm qua	Thực hành hoạt động về nhà
	7	**Tiếng Việt**	Bài 15: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	8	**Global Perspectives**	Lesson 1.1 Who are my family members?: Draw or use a photo of people at home (p. 13)	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	9	**Không gian học tập**		
Thứ Sáu ***Friday*** **11/09/2026**	**1**	**Tự nhiên & Xã hội**	Bài 4: An toàn khi sử dụng đồ dùng trong nhà	SGK TNXH 1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	2	**AI & Digital Innovation**	Dự án xây dựng sở thú	
	3	**AI & Digital Innovation**	Dự án xây dựng sở thú	
	4	**Tiếng Việt**	Bài 15: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	5	**Tiếng Việt**	Luyện tập củng cố các kĩ năng	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	6	**Giáo dục thể chất**	Bài 3: Tập hợp hàng ngang, dóng hàng, dàn hàng, dồn hàng - Học tập hợp hàng ngang, dóng hàng ngang, dàn hàng và dồn hàng ngang. - Ôn tập hợp hàng dọc và dóng hàng dọc. - Trò chơi vận động.	- Mặc đồng phục GDTC, mang giày thể thao phù hợp. - Mang bình nước cá nhân. - Đảm bảo sức khỏe; báo giáo viên nếu cần hỗ trợ.
	7	**Giáo dục thể chất**	Bài 3: Tập hợp hàng ngang, dóng hàng, dàn hàng, dồn hàng - Học tập hợp hàng ngang, dóng hàng ngang, dàn hàng và dồn hàng ngang. - Ôn tập hợp hàng dọc và dóng hàng dọc. - Trò chơi vận động.	- Mặc đồng phục GDTC, mang giày thể thao phù hợp. - Mang bình nước cá nhân. - Đảm bảo sức khỏe; báo giáo viên nếu cần hỗ trợ.
	8	**Tiếng Việt**	Luyện tập củng cố các kĩ năng	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	9	**HĐTNHN**		



